

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ XUYỀN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2022/HSST

Ngày: 05/05/2022

**NHÂN DANH**

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN, TỈNH SÓC TRĂNG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Toàn.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1 Ông Bùi Anh Đức.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

2. Ông Tăng Ngọc Châu.

Nghề nghiệp: Giáo viên hưu trí huyện Mỹ Xuyên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Nhường – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:16/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

- Họ và tên: **Tr M Kh**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có Sinh ngày 24/12/2004, tại thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer, Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không. Nơi đăng ký thường trú: số 10/49, đường Côlô, Khóm 4, Phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Họ và tên cha: Trần Văn B, sinh năm 1971 (c); Họ và tên mẹ: Lý Thị Diệu Th, sinh năm 1968 (s); Anh, chị, em ruột có 02 người: Lớn nhất sinh năm 1999 (c), nhỏ nhất là bị cáo; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không. Tiền sự: 01 lần, vào ngày 24/12/2020 bị Công an thành phố Sóc Trăng xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sóc Trăng. (Có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo Tr M Kh:**

Ông Nguyễn Văn Ninh, Luật sư trợ giúp pháp lý. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng Địa chỉ: Số 197 Hùng Vương, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

Bà: Thạch Thị Rách Xa Na trợ giúp pháp lý. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng Địa chỉ: Số 197 Hùng Vương, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

Người đại diện cho bị cáo Tr M Kh: bà **Lý Thị Diệu Th.**, sinh năm 1968 là mẹ ruột bị cáo Tr M Kh (có mặt).

- Họ và tên: **Đ. V. A**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày **26/9/2003**, tại huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 4, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không có. Họ và tên cha: Đặng Việt Q., sinh năm: 1979 (s). Họ và tên mẹ: Thạch Thị Hồng **V.**, sinh năm 1983 (s) Anh, em ruột có 03 người (tính luôn bị cáo): Lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2011. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sóc Trăng. (có mặt).

Người đại diện cho bị cáo Đ. V. A: ông Đặng Việt Quân, sinh năm 1979 và bà Thạch Thị Hồng **V.**, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Ấp 4, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

**Người bào chữa cho bị cáo Đ. V. A:** Ông *Võ Tuấn Huân* - Luật sư trợ giúp pháp lý. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số 197 Hùng Vương, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Họ và tên: **H. V. T.**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Tài Lửa. Sinh ngày 26/01/2002, tại thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: số 143/33/9 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Khóm 3, Phường **3**, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: số 143/33/9 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Khóm 3, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không. Họ và tên cha: Hứa Văn S., sinh năm: 1979 (s). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị K., sinh năm 1972 (s) Anh, em ruột có 02 người (tính luôn bị can): Lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 2004. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án,

tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2022, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo H. V. T.:** Ông *Trần Tuấn Hiệp* - Luật sư trợ giúp pháp lý. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số 197 Hùng Vương, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

- Họ và tên: **L. V. H.**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/7/1996, tại thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: số 468/18, đường Lý Thường Kiệt, Khóm 3, Phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Nhà không số, hẻm 468, đường Lý Thường Kiệt, Khóm 3, Phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không Trình độ học vấn: 00/12; Nghề nghiệp: Không. Họ và tên cha: **Lê Văn C.**, sinh năm: 1967 (s). Họ và tên mẹ: Trần Thị Trường, sinh năm 1970 (s) Anh, em ruột có 03 người (tính luôn bị cáo): Lớn nhất là sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo. Vợ bị cáo tên: Hà Lâm Tường Vy, sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ từ ngày 19/5/2021, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

**Những người bị hại:**

- Bà *T. Ng. T. M.*, sinh năm 1999; (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 192A, đường Lê Lợi, ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông H. Ch. Th., sinh năm 1999;

Địa chỉ: Ấp C2, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Trần Minh Ph., sinh năm 1972; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp C2, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Lâm Th. H., sinh năm 1973; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Khu 3, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Lê Minh Lượng, sinh năm 1958; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Th. L., thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Thạch Th., sinh năm 1987; (có mặt)

Địa chỉ: Đường X. L., Khóm 5, Phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Nguyễn Th. T, sinh năm 1989 ; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T. Q. A, xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Mai Gi. S., sinh năm 1975; ; (vắng mặt)

Địa chỉ: K 1, Phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Trần Đ., sinh năm 1992; (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp S. xã Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Lê H. H, sinh năm 1987; (*có mặt*)

Địa chỉ: Ấp M. Th., xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Hồ Văn Đ., sinh năm 1985; (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp Ng. V.M., xã Ngọc Tố, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Lê Văn C.**, sinh năm 1967; (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 468/24/6, Đường Lý Thường Kiệt, Khóm 3, Phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Bà **Lý Thị Diệu Th.**, sinh năm 1968; (*có mặt*).

Địa chỉ: Kh. 4, Phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào tối ngày 12/5/2021, L. V. H. điều khiển xe mô tô nhãn hiệu: Best, màu sơn: Đen (*Không xác định được biển số xe*), chở Khoa đi từ thành phố Sóc Trăng, dọc theo đường Lê Hồng Phong xuống thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng để tìm tài sản lấy trộm. Khi Hùng và Khoa đi đến nhà của bà Nguyễn Kim Loan, sinh năm 1966 thì phát hiện 01 chiếc xe gắn máy biển số 83PT-178.78, nhãn hiệu: DAELIMIKD, màu sơn: Trắng-Bạc của T. Ng. T. M., sinh năm 1999, ĐKTT: Số 192A, đường Lê Lợi, ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên đang đậu trong cổng rào, không có người trông coi. Lúc này, Hùng và Khoa dừng xe lại, Khoa xuống xe đi lại gần hàng rào, dùng tay nhấc bảng lề cửa rào lên để qua một bên rồi đi vào bên trong dẫn xe 83PT-178.78 ra ngoài lộ nhựa, rồi điều khiển xe vừa trộm được về nhà Hùng để thay đổi nhận dạng xe. Sau đó Hùng và Khoa đem lại tiệm game bắn cá đường Nguyễn Du bán cho Mã Thi Văn (tên thường gọi: Bún, Buól), sinh năm 1982, ĐKTT: Số 122, Đường Nguyễn Huệ, Khóm 3, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng với số tiền 1.700.000 đồng, số tiền này Hùng và Khoa dùng chơi game bắn cá hết. Đến ngày 20/5/2021, các bị can L. V. H., Tr M Kh, Đ. V. A và H. V. T. tiếp tục đi từ thành phố Sóc Trăng qua địa bàn thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, để tìm tài sản để lấy trộm thì bị Công an huyện Mỹ Xuyên phát hiện có dấu hiệu nghi vấn nên mời

về làm việc. Qua quá trình làm việc thì đối tượng L. V. H., Tr M Kh thừa nhận hành vi trộm cắp xe gắn máy Biển số 83PT-178.78 của chị T. Ng. T. M. trên đường Lê Lợi, ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu định giá giá trị tài sản bị mất trộm và tại Bản kết luận định giá tài sản số: 11/KL.HĐĐGTS ngày 21 tháng 5 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên, đã kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe gắn máy biển số: 83PT-178.78, nhãn hiệu: Wave Alpha, màu sơn: Trắng-bạc, tại thời điểm mất trộm là: 3.900.000 đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra vụ án, thì các đối tượng Tr M Kh, Đ. V. A, H. V. T. và L. V. H. còn thừa nhận đã thực hiện thêm 12 lần trộm cắp là xe mô tô, trong đó: Trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên là 04 lần, thành phố Sóc Trăng là 04 lần, huyện Kế Sách là 01 lần, huyện Châu Thành 01 lần và huyện Trần Đề 02 lần, cụ thể như sau:

**\* Đối với 04 lần trộm cắp trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên:**

Lần thứ nhất: Do Tr M Kh cùng Đ. V. A thực hiện, vào khoảng 23 giờ ngày 21/4/2021, Khoa điều khiển xe (*xe này hiện đã bán không xác định được*) chở An đi từ nhà L. V. H. dọc theo đường Lê Hồng Phong qua thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, để tìm tài sản lấy trộm. Khi Khoa và An đi đến nhà trọ Tường Vinh thuộc ấp C2, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện chiếc xe mô tô Biển số 84L1-498.20, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave RSX, màu sơn: Đen-đỏ của ông H. Ch. Th. đang đậu bên trong hàng rào nhà trọ. Lúc này, Khoa dùng tay khiên cánh cửa để qua một bên rồi đi vào bên trong quan sát không có ai rồi lấy trộm và dẫn chiếc xe Wave Rsx, màu đỏ-đen ra lộ rồi An lên xe vừa trộm được, còn Khoa thì điều khiển xe đẩy kè xe trộm được về nhà Hùng. Sau đó, L. V. H. đem xe đi bán cho Mã Thi Văn với số tiền 4.500.000 đồng, số tiền có được chia nhau tiêu sài và chơi game bắn cá hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 38/KL.HĐĐGTS ngày 09 tháng 8 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số: 84L1-498.20, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE RSX, màu sơn: Đen-Đỏ, tại thời điểm mất trộm là: 17.150.000 đồng.

Lần thứ hai: Do Tr M Kh và Đ. V. A thực hiện, vào khoảng hơn 22 giờ ngày 22/4/2021, Khoa và An điều khiển xe mô tô (*xe này hiện đã bán không xác định được*) đi từ nhà L. V. H. đi xuống thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên.

Khi đi ngang chùa Phước Hòa thuộc ấp C2, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên thì Khoa phát hiện chiếc xe biển số 83PT-002.55, nhãn hiệu KWASAKKI, số loại: 50, màu sơn: Xanh-đen của ông Trần Minh Ph., sinh năm: 1972, đang đậu trong hàng rào không ai trông coi. Lúc này, Khoa xuống xe đi lại gần cổng rào thì thấy cổng rào có khóa nên kêu An đưa cho Khoa cây tua vít để mở ổ khóa khoảng 02 phút sau thì Khoa mở được ổ khóa đi vào bên trong lấy trộm và dẫn chiếc xe ra, còn An đứng ngoài canh đường. Sau khi lấy trộm được xe thì Khoa và An chạy về nhà Hùng để thay đổi đặc điểm của xe, sau đó đem bán được số tiền 1.700.000 đồng, số tiền này Khoa, Hùng và An chia nhau tiêu sài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 35/KL.HĐĐGTS ngày 07 tháng 7 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe gắn máy biển số: 83PT-002.55, nhãn hiệu: KWASAKKI, số loại: 50, màu sơn: Xanh-Đen, tại thời điểm mất trộm là: 1.800.000 đồng.

Lần thứ ba: Do Tr M Kh và H. V. T. thực hiện, vào khoảng hơn 23 giờ ngày 05/5/2021, Tài điều khiển xe mô tô đáng Wave màu đỏ (*xe này hiện đã bán không xác định được*) chở Khoa đi từ nhà Hùng theo tuyến Quốc lộ 1A về hướng xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Khi đi đến dưới cầu Nhu Gia thì Khoa và Tài phát hiện chiếc xe mô tô biển số: 83P3-253.21, nhãn hiệu: Honda, số loại: Future FI, màu sơn: Xanh-xám của ông Lâm Th. H., sinh năm: 1973, đang đậu bên trong hàng rào. Lúc này, Khoa kêu Tài dừng xe lại cho Khoa đi bộ qua nhìn xung quanh hàng rào thì thấy không có người và thấy cổng rào không có khóa, nên Khoa mở cổng rào đi vào bên trong lấy trộm xe ra lộ và đẩy kè về theo tuyến Quốc lộ 1A về nhà của L. V. H. để thay đổi đặc điểm nhận dạng của xe. Qua ngày hôm sau, thì Hùng đem đi bán số tiền 5.000.000 đồng, nhưng không biết bán cho ai, số tiền có được Hùng giữ tiền để sài chung hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL.HĐĐGTS ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số 83P3-253.21, nhãn hiệu: Honda, số loại: Future Fi, màu sơn: Xanh-xám, tại thời điểm mất trộm là: 15.100.000 đồng.

Lần thứ tư: Do Tr M Kh và H. V. T. thực hiện. Vào khoảng 23 giờ ngày 08/5/2021, Khoa điều khiển xe Wave chở Tài (*xe này hiện đã bán không xác định được*), đi từ nhà Hùng qua thị trấn Mỹ Xuyên rồi đi về hướng huyện Trần Đề tìm tài sản trộm cắp. Khi Khoa và Tài đi qua khỏi Cầu Cao có một quán bán cà phê thì phát hiện chiếc xe biển số 83FB-5015, nhãn hiệu: Honda, màu sơn:

Đỗ của ông Lê Minh Lượng, sinh năm: 1958, đang đậu trong nhà, không ai trông coi. Lúc này, Khoa và Tài dùng xe lại rồi Khoa xuống xe đi lại gần cửa rào dùng chìa khóa nạy ổ khóa bung ra rồi đi vào lấy trộm và dẫn chiếc xe ra ngoài và kè về nhà Hùng để thay đổi đặc điểm nhận dạng của xe. Sau đó, Khoa và Hùng đem cầm cho đối tượng tên Cá Dò (*không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể*) với số tiền là 1.500.000 đồng, số tiền có được Khoa, Hùng và Tài chia nhau tiêu sài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 36/KL.HĐĐGTS ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe biển số: 83FB-5015, nhãn hiệu: HONDA, màu sơn: Đỏ, tại thời điểm mất trộm là: 3.000.000 đồng.

**\* Đối với 04 lần trộm cắp trên địa bàn thành phố Sóc Trăng:**

Lần thứ nhất: Do Tr M Kh rử Đ. V. A thực hiện, vào khoảng hơn 23 giờ ngày 29/4/2021, An chở Khoa bằng xe mô tô (*xe này hiện đã bán không xác định được*) đi từ nhà của Hùng dọc theo đường Hồ Nước Ngọt thành phố Sóc Trăng ra ngã 03 Trà Men tới cầu Kinh Sáng quẹo tay phải thì Khoa và An phát hiện xe biển số: 83P2-302.24, nhãn hiệu Honda, số loại: Wave Rxx, màu đỏ-đen của ông Thạch Th., sinh năm: 1987, đang đậu trong hàng ba nhà, không có người trông coi. Lúc này, Khoa xuống xe đi lại dùng tay khiên hàng rào qua một bên, rồi đi lấy trộm và dẫn chiếc xe ra ngoài lộ, rồi An và Khoa kè xe trộm về nhà của Hùng. Đến khoảng hai đến ba ngày sau thì Khoa và An đem về nhà bán lại bà **Lý Thị Diệu Th.**, sinh năm: 1968, ĐKTT: Số 10/49, Đường Côlô, Khóm 4, Phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng là mẹ ruột của Tr M Kh với số tiền là 4.000.000 đồng, số tiền có được Khoa và An đem về đưa cho Hùng cất giữ, sau đó chia nhau tiêu sài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 142/KL.HĐĐG ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự trên địa bàn thành phố Sóc Trăng, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số: 83P2-302.24, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave Rxx, màu sơn: Đỏ-đen, tại thời điểm mất trộm là: 15.400.000 đồng.

Lần thứ hai: Do Khoa và Tài thực hiện. Vào khoảng hơn 23 giờ, khoảng trong tháng 4 năm 2021 (*không xác định được ngày cụ thể*), Tài điều khiển xe mô tô chở Khoa (*xe này hiện đã bán không xác định được*) đi từ nhà của Hùng xuống Phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, để tìm tài sản lấy trộm. Khi Khoa và Tài đi qua khỏi Bệnh viện Sản Nhi, gần hăng nước đá có hẻm đi vào khoảng hơn 03 km, thì Khoa phát hiện chiếc xe 83P1-617.25, dáng Wave, màu sơn: Xanh của ông Nguyễn Th. T, sinh năm: 1989, đang đậu trong hàng rào

của nhà của Ngô Hàng, sinh năm 1997, ĐKTT: Số 236E, Đường Chông Chác, Khóm 5, Phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, không có người trông coi. Khoa mới kêu Tài dừng xe lại để Khoa xuống xe đi lại dùng chìa khóa chuẩn bị sẵn cạy ổ khóa rồi đi vào bên trong lấy trộm chiếc xe rồi kè về nhà Hùng cất giấu. Đến sáng hôm sau, thì Khoa đem xe lại bán cho Mã Thi Văn ở tiệm game bắn cá đường Nguyễn Du, với số tiền được 800.000 đồng, số tiền này Khoa giữ và sai chung với An, Hùng và Tài, cho đến hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 144/KL.HĐĐG ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự trên địa bàn thành phố Sóc Trăng, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số: 83P1-617.25, loại xe Wave Trung Quốc, màu sơn: Xanh tại thời điểm mất trộm là: 1.750.000 đồng.

Lần thứ ba: Do Khoa, An, Hùng và Tài cùng thực hiện, vào khoảng hơn 02 giờ ngày 16/5/2021, An chở Khoa, Tài chở Hùng bằng hai xe mô tô (*hai xe này hiện đã bán không xác định được*) đi từ nhà Hùng dọc theo đường Hồ Nước Ngọt ra ngã 03 Trà Men tới cầu Kinh Sáng quẹo tay phải vào con lộ đal khoảng hơn 03 km. Thì Tài phát hiện chiếc xe Biển số 36G1-258.04, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave Alpha, màu sơn: Xanh-đen-bạc của ông Mai Gi. S., sinh năm: 1975, ĐKTT: Nhà số 26, đường Lê Hoàng Chu, Khóm 1, Phường 7, thành phố Sóc Trăng, đang đậu trong hàng rào, không có người trông coi. Lúc này, Tài, Hùng, An và Khoa dừng xe lại, sau đó Khoa xuống xe đi lại mở cửa hàng rào vào lấy trộm và dẫn ra đem về nhà Hùng khi về tới nhà Hùng thấy xe còn mới nên đã bán lại cho cha Hùng là ông **Lê Văn C.**, sinh năm: 1967, ĐKTT: Số 468/24/6, Đường Lý Thường Kiệt, Khóm 3, Phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng với số tiền 1.500.000 đồng, số tiền có được Hùng giữ và chia nhau sai, sau đó Cơ quan Công an đến nhà Hùng thu giữ chiếc xe trên để điều tra làm rõ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 143/KL.HĐĐG ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự trên địa bàn thành phố Sóc Trăng, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số: 36G1-258.04, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave, màu sơn: Xanh – đen - bạc, tại thời điểm mất trộm là: 10.400.000 đồng.

Lần thứ tư: Do Tr M Kh và H. V. T. thực hiện, vào khoảng hơn 23 giờ, trong tháng 6 năm 2021 (*không xác định được ngày cụ thể*), Tài điều khiển xe chở Khoa bằng xe mô tô (*xe này hiện đã bán không xác định được*) đi từ nhà của Hùng dọc theo đường Trần Hưng Đạo đến bãi đất trống thuộc Khóm 2, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện chiếc xe biển số 69K3-5132 của ông Trần Đ., sinh năm: 1992, ĐKTT: ấp Sóc Mới, xã Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, đang đậu không có ai trong coi. Lúc này, Khoa kêu



Tài dừng xe lại cho Khoa đi đến lấy trộm và dẫn chiếc xe ra ngoài thì Tài lên xe trộm được điều khiển, còn Khoa điều khiển xe đẩy kè xe trộm được về nhà của Hùng. Sau đó, Khoa và Tài đi bán nhưng không nhớ đã bán cho ai với số tiền 800.000 đồng, số tiền có được Khoa và Tài tiêu sài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 141/KL.HĐĐG ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự trên địa bàn thành phố Sóc Trăng, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số: 69K3-5132, loại xe Wave, nhãn hiệu Way Xin, màu sơn: Đỏ-đen-bạc, tại thời điểm mất trộm là: 2.000.000 đồng.

**\* Đối với 01 lần trộm cắp trên địa bàn huyện Kế Sách:**

Do các đối tượng Khoa, An, Hùng và Tài cùng thực hiện, vào khoảng 23 giờ ngày 26/5/2021, Khoa điều khiển xe mô tô chở Tài, còn Hùng điều khiển mô tô xe chở An (*hai xe này hiện đã bán không xác định được*) đi từ nhà Hùng về Đại Ngãi huyện Long Phú. Khi đi đến vòng xoay Đại Ngãi rẽ tay trái về hướng huyện Kế Sách, khi tới Cây xăng bên tay phải thì Khoa phát hiện chiếc xe Biển số 83C1-412.68, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave, màu sơn: Đỏ-đen-bạc của ông Lê H. H, sinh năm: 1987, đang đậu trong hàng rào trước cây xăng không có người trông coi. Lúc này, Khoa kêu Hùng và Tài quay lại ra vòng xoay Đại Ngãi đợi còn Khoa và An đi lại gần hàng rào, Khoa kêu An đứng ở ngoài còn Khoa đi lại thấy cửa cổng rào bị khóa nên Khoa lấy cây tua vít chuẩn bị sẵn nạy ổ khóa rồi đi vào lấy trộm và dẫn xe ra sau đó kè về nhà Hùng cất giữ. Đến sáng hôm sau thì Khoa, Hùng, Tài và An đem ra bán lại cho Mã Thi Văn ở tiệm game bắn cá đường Nguyễn Du, với số tiền 4.500.000 đồng, số tiền có được Khoa, Hùng, Tài và An chơi game bắn cá thua hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 27/KL.HĐĐGTS ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện Kế Sách, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số: 83C1-412.68, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE ALPHA, màu sơn: Đỏ-đen-bạc, tại thời điểm mất trộm là: 11.692.820 đồng.

**Đối với những lần trộm cắp trên địa bàn huyện Châu Thành và huyện Trần Đề:** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên đã có văn bản phối hợp điều tra và đề nghị chuyển để xử lý theo quy định nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Châu Thành và huyện Trần Đề đã có văn bản sẽ xem xét xử lý riêng đối với những lần này nên không đặt ra xem xét trong vụ án.

Riêng đối với Đ. V. A còn cùng với Trần Thanh Bảo, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2003, ĐKTT: ấp Tắc Gồng, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc

Trăng 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của người khác trên địa bàn xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ ngày 08/12/2020, Bảo cùng với An thống nhất đi bộ vòng vòng ấp Tắc Gông, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến chỗ chuồng bò của bà Yên Thị Bích Nhu, sinh năm: 2002, ĐKTT: Ấp Tắc Gông, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng thì Bảo và An phát hiện chiếc xe biển số: 83H5-5399, nhãn hiệu Fashion, màu sơn: Xanh của bà Yên Thị Bích Nhu đang đậu trong chuồng bò, không ai trông coi. Lúc này, thì Bảo mới dỡ tấm lưới để cho An chui vào trong chuồng bò dẫn chiếc xe ra ngoài và đi thêm 100 mét thì thì Bảo bứt dây điện, nổ máy xe và điều khiển chiếc xe trên chở An đi về quán Sóng Tình thuộc khu vực phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, để tìm người bán nhưng không có ai mua. Sau đó, thì An và Bảo dùng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, hiện này, chiếc xe này đã bị Công an thu giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL.HĐĐGTS ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số 83H5-5399, nhãn hiệu: Fashion, màu sơn: Xanh, tại thời điểm mất trộm là: 1.500.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 22 giờ ngày 11/12/2020, Bảo điều khiển xe mô tô (xe trộm ngày 08/12/2020) chở An đi xung quanh khu vực xã Tham Đôn để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi trên đường lộ đal ngang một vuông tôm của ông Cao Hùng, sinh năm: 1972, ĐKTT: ấp Trà Bết, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng thì Bảo và An phát hiện có 03 chiếc xe mô tô đậu ở dưới gốc cây ngay tại bờ ruộng, cách lộ khoảng 50 mét nên Bảo dừng xe lại thì An xuống xe đi đến lấy chiếc xe mô tô biển số: 83P1- 952.26, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu vàng-đen của ông Hồ Văn Đ., sinh năm: 1985, ĐKTT: ấp Nguyễn Văn Mận, xã Ngọc Tố, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi lấy trộm được xe, thì An và Bảo đem chiếc xe về nhà trọ của Hùng. Sau đó, Bảo và An dẫn chiếc xe Sirius vừa trộm được ra chợ Mỹ Phương bán với số tiền 2.500.000 đồng, (không xác định được bán cho ai), số tiền có được Bảo và An chia nhau chơi game hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 1908/KL.HĐĐGTS ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số: 83P1-952.26, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: Vàng-đen, tại thời điểm mất trộm là: 6.390.000 đồng.

Như vậy, Tr M Kh thực hiện tổng cộng 10 lần trộm cắp tài sản, trong đó 08 lần đủ định lượng, với tổng số tiền chiếm đoạt là 82.192.820 đồng; Đ. V. A thực hiện tổng cộng 07 lần trộm cắp tài sản, trong đó có 05 lần đủ định lượng với tổng số tiền chiếm đoạt là 61.032.820 đồng; H. V. T. thực hiện tổng cộng 06 lần trộm cắp tài sản, trong đó 05 lần đủ định lượng với tổng số tiền chiếm đoạt là 42.192.820 đồng; L. V. H. thực hiện 03 lần trộm cắp đều đủ định lượng với tổng số tiền chiếm đoạt là 25.992.820 đồng, ngoài ra còn chứa chấp để đem đi tiêu thụ tài sản do Tr M Kh, Đ. V. A và H. V. T. phạm tội trộm cắp mà có là 03 lần, thu lợi bất chính là 11.000.000 đồng; Trần Thanh Bảo 02 lần trộm cắp tài sản, trong đó có 01 lần đủ định lượng với số tiền chiếm đoạt là 6.390.000 đồng.

- Qua kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm, kết quả điều tra, xác minh và khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với các bị cáo và chuyển về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên để tiến hành điều tra theo quy định pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên đã có quyết định nhập vụ án để tiến hành điều tra đối với các bị cáo L. V. H., Trần Thanh Bảo, Đ. V. A, Tr M Kh, H. V. T.. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình đã gây ra.

Riêng đối với Trần Thanh Bảo, quá trình điều tra đã bỏ trốn, nên đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Xuyên ra quyết định truy nã và tách ra để điều tra, truy tố và xét xử ở vụ án khác.

Về vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra thu giữ, qua điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu gồm: Trả lại cho bị hại T. Ng. T. M. 01 xe gắn máy biển số 83PT-178.78, nhãn hiệu: DAELIMIKD, màu sơn: Trắng-Bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra thông số kỹ thuật bên trong. Trả lại cho bị hại Thạch Phương 01 xe mô tô biển số: 83P2-302.24, nhãn hiệu Honda, số loại: Wave Rxx, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra kỹ thuật bên trong. Trả lại cho bị hại Mai Gi. S. 01 xe biển số 36G1-258.04, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave Alpha, màu sơn: Xanh-đen-bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra kỹ thuật bên trong. Trả lại cho bị hại Yên Thị Bích Nhu 01 xe mô tô biển số 83H3-5399, nhãn hiệu Fashion, màu sơn: Xanh. Vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ, hiện còn quản lý gồm: 01 (một) cái túi vải màu xanh rêu, bên trong chứa: 01 (một) cây kiếm; 01 (một) cây búa; 01 (một) cây tua vít; 02 (hai) cây chìa khóa 14, bằng kim loại bị rỉ sét; 01 (một) cây chìa khóa 17, bằng kim loại, bị rỉ sét; 01 (một) cây chìa khóa 13, bằng kim loại, bị rỉ sét; 05 (năm) ống điều; 01 (một) cái rô bằng nhựa, màu xanh chứa: 01

(một) cái bửng chắn gió của xe, màu đen; 01 (một) ốp dây sên của xe, màu đen; 01 (một) đồng hồ xe, gồm dây điện, bị hư; 04 (bốn) cái gương chiếu hậu; 01 (một) cây tua vít; 01 (một) cây chìa khóa, bằng kim loại, bị rỉ sét một đầu 14 và một đầu 10; 01 (một) cọng dây đề mét, màu đen; dây điện xe gồm các màu: Xanh, đỏ; 01 (một) trá đèn xe; 01 (một) ép biển số xe, bị hư; 01 (một) bình lọc gió của xe, màu đen; 01 (một) mâm thắng đĩa của xe; 02 (hai) rác chân sau của xe, tất cả đã qua sử dụng; 01 (một) cái đầu lòng máy của xe mô tô, đã qua sử dụng, bị hư hỏng; 01 (một) cục đôn, sơn màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bửng xe, màu trắng, dùng cho xe Dream, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái nón bảo hiểm, loại nón sơn, một cái màu xanh nước biển, một cái màu tím, đã qua sử dụng; 04 (bốn) ổ khóa nhà bị hư, đã qua sử dụng.

Đối với biển số xe 83P3-123.48 và biển số xe 83P1-063.66 thu giữ trong quá trình điều tra, qua tra cứu thì biển số 83P3-123.48 do Huỳnh Ngọc Phương, địa chỉ: ấp Tân Lịch, xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đứng tên; Biển số xe 83P1-063.66 do Nguyễn Thị Kim Chung, địa chỉ: ấp Trường Thành A, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đứng tên. Tuy nhiên, hiện nay những người này không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được, để có căn cứ xử lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên sẽ tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với 01 (một) xe mô tô không biển số, dáng xe Wave không rõ nhãn hiệu, màu sơn: Đỏ-xám, số máy: 52FMH318355, số khung: RR6D318355, xe đã qua sử dụng, qua điều tra thì đây là vật chứng của một vụ án khác đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề thụ lý, nên sẽ tiếp tục quản lý tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên để bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề xử lý theo thẩm quyền.

- Trong quá trình điều tra vụ án các bị hại T. Ng. T. M., Thạch Th. và Mai Gi. S., Yên Thị Bích Nhu thống nhất với Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định về giá trị tài sản bị mất trộm, đã nhận lại xe không yêu cầu bồi thường thiệt. Riêng đối với các bị hại Lâm Th. H., Lê Minh Lượng, H. Ch. Th., Lê H. H, Trần Đ. và Hồ Văn Đ. thống nhất với Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định về giá trị tài sản bị mất trộm và yêu cầu các bị cáo bồi thường theo đúng kết luận định giá tài sản nêu trên. Bị hại Trần Minh Ph. thì yêu cầu được bồi thường số tiền là 5.000.000 đồng, Nguyễn Th. T yêu cầu được bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự yêu các bị hại cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo L. V. H., H. V. T., Đ. V. A, Tr M Kh theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét

xử: Tuyên bố bị cáo L. V. H., Đ. V. A, H. V. T. , Tr M Kh phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và bị cáo L. V. H. phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c Khoản 2 Điều 173; điểm g Khoản 1 Điều 52; các điểm r, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91, Khoản 1 Điều 101, Điều 104 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Tr M Kh và Đ. V. A. Xử phạt bị cáo Tr M Kh từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Xử phạt bị cáo Đ. V. A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Đồng thời, tổng hợp hình phạt đối với bản án đã tuyên trước đó đối với 02 bị cáo.

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 173; điểm g Khoản 1 Điều 52; các điểm r, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo H. V. T.. Xử phạt bị cáo H. V. T. từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tính phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 11/01/2022.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Khoản 1 Điều 323; điểm g Khoản 1 Điều 52; các điểm r, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1 Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo L. V. H.. Xử phạt bị cáo L. V. H. từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tính phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 19/5/2021. Ngoài ra, áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b Khoản 2 Điều 106 BLTTHS, buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính là 11.000.000 đồng .

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái túi vải màu xanh rêu, bên trong chứa: 01 (một) cây kiềng; 01 (một) cây búa; 01 (một) cây tua vít; 02 (hai) cây chìa khóa 14, bằng kim loại bị rỉ sét; 01 (một) cây chìa khóa 17, bằng kim loại, bị rỉ sét; 01 (một) cây chìa khóa 13, bằng kim loại, bị rỉ sét; 05 (năm) ống điều; 01 (một) cái rô bằng nhựa, màu xanh chứa: 01 (một) cái bửng chắn gió của xe, màu đen; 01 (một) ốp dây sên của xe, màu đen; 01 (một) đồng hồ xe, gồm dây điện, bị hư; 04 (bốn) cái gương chiếu hậu; 01 (một) cây tua vít; 01 (một) cây chìa khóa, bằng kim loại, bị rỉ sét một đầu 14 và một đầu 10; 01 (một) cộng dây đề mét, màu đen; dây điện xe gồm các màu: Xanh, đỏ; 01 (một) trá đèn xe; 01 (một) ép biển số xe, bị hư; 01 (một) bình lọc gió của xe, màu đen; 01 (một) mâm thắng đĩa của xe; 02 (hai) rác chân sau của xe, tất cả đã qua sử dụng; 01 (một) cái đầu lòng máy của xe mô tô, đã qua sử dụng, bị hư hỏng; 01 (một) cục đôn, sơn màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bửng xe, màu trắng, dùng cho xe Dream, đã qua sử

dụng; 02 (hai) cái nón bảo hiểm, loại nón sơn, một cái màu xanh nước biển, một cái màu tím, đã qua sử dụng; 04 (bốn) ổ khóa nhà bị hư, đã qua sử dụng.

Đối với biển số xe 83P3-123.48 và biển số xe 83P1-063.66 thu giữ trong quá trình điều tra, qua tra cứu thì biển số 83P3-123.48 do Huỳnh Ngọc Phương, địa chỉ: ấp Tân Lịch, xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đứng tên; Biển số xe 83P1-063.66 do Nguyễn Thị Kim Chung, địa chỉ: ấp Trường Thành A, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đứng tên. Tuy nhiên, hiện nay những người này không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được, để có căn cứ xử lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên sẽ tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với 01 (một) xe mô tô không biển số, dáng xe Wave không rõ nhãn hiệu, màu sơn: Đỏ-xám, số máy: 52FMH318355, số khung: RR6D318355, xe đã qua sử dụng, qua điều tra thì đây là vật chứng của một vụ án khác đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề thụ lý, nên sẽ tiếp tục quản lý tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên để bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề xử lý theo thẩm quyền.

*Trách nhiệm dân sự:* Bị hại Lâm Th. H. yêu cầu bồi thường số tiền 15.100.000 đồng; Lê Minh Lượng yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng; H. Ch. Th. yêu cầu bồi thường số tiền 17.150.000 đồng; Lê H. H yêu cầu bồi thường số tiền 11.692.820 đồng, Trần Đ. yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng và Hồ Văn Đ. yêu cầu bồi thường số tiền 6.390.000 đồng; Trần Minh Ph. thì yêu cầu được bồi thường số tiền là 5.000.000 đồng, Nguyễn Th. T yêu cầu được bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa các bị cáo với các bị hại.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo và Tr M Kh trình bày: Thống nhất với bản Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tiết tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b (Có tính chất chuyên nghiệp) **Khoản 2** Điều 173 Bộ luật hình sự đối bị cáo Tr M Kh là chưa chính xác bởi bị cáo là người chưa thành niên, chưa đủ tuổi lao động, mọi sinh hoạt điều phụ thuộc vào gia đình và bị cáo chưa tự lao động nuôi sống được bản thân nên không xem việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là để phục vụ nuôi sống bản thân. Do **đó**, trong trường hợp này không thể áp dụng tình tiết tăng nặng định khung đối với bị cáo là có tính chất chuyên nghiệp được. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173 và những tình tiết giảm nhẹ quy định Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 mà kiểm sát viên đã đề nghị tại toà. Xử bị cáo Tr M Kh mức án thấp hơn mức án mà viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm

dân sự thì thống nhất theo sự tự thỏa thuận giữa các bị cáo và những người bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đ. V. A trình bày: Thống nhất với bản Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, không thống nhất với đề nghị áp dụng tiết tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b (Có tính chất chuyên nghiệp) **Khoản 2** Điều 173 Bộ luật hình sự đối bị cáo Đ. V. A của vị đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173 và những tình tiết giảm nhẹ quy định Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 mà kiểm sát viên đã đề nghị tại toà. Xử bị cáo Đ. V. A mức án thấp hơn mức án mà viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm dân sự thì thống nhất theo sự tự thỏa thuận giữa các bị cáo và những người bị hại.

Tại bài bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo H. V. T. trình bày: Thống nhất với bản Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm **b** Khoản 2 Điều 173 và những tình tiết giảm nhẹ quy định Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 mà kiểm sát viên đã đề nghị tại toà. Xử bị cáo H. V. T. mức án theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự thì thống nhất theo sự tự thỏa thuận giữa các bị cáo và những người bị hại.

- Đối với bị cáo Tr M Kh, H. V. T., Đ. V. A và L. V. H.: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, những bị hại không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên toà, người bào chữa cho bị cáo H. V. T. có đơn xin vắng mặt. Xét thấy, người bào chữa cho bị cáo H. V. T. đã có gửi luận cứ bào chữa cho toà án và sự vắng mặt của người bào chữa cho bị cáo tại toà được bị cáo H. V. T. đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Bị hại T. Ng. T. M., Nguyễn Th. T, Trần Đ., Hồ Văn Đ. đã được toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, những người bị hại đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập nên sự vắng mặt của họ không trở ngại cho quá trình xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 291, Điều 292 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra vụ án, các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, H. V. T. và L. V. H. đã thừa nhận:

Vào tối ngày 12/5/2021, L. V. H., Tr M Kh điều khiển xe Mô tô không rõ biển số đi đến tìm kiếm tài sản lấy trộm khi đến thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện tài sản 01 chiếc xe gắn máy biển số 83PT-178.78, nhãn hiệu: DAELIMIKD, màu sơn: Trắng-Bạc của T. Ng. T. M., ở đường Lê Lợi, ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên đang đậu trong cổng rào, không có người trông coi nên Hùng và Khoa dừng xe lại, Khoa xuống xe đi lại gần hàng rào, dùng tay nhắc bảng lề cửa rào lên để qua một bên rồi đi vào bên trong dẫn xe 83PT-178.78 ra ngoài lộ nhựa, rồi điều khiển xe vừa trộm được về nhà Hùng để thay đổi nhận dạng xe. Sau đó bán cho Mã Thi Văn (tên thường gọi: Buól với số tiền 1.700.000 đồng. Đến ngày 20/5/2021, các bị can L. V. H., Tr M Kh, Đ. V. A và H. V. T. tiếp tục đi từ thành phố Sóc Trăng qua địa bàn thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, để tìm tài sản để lấy trộm thì bị Công an huyện Mỹ Xuyên phát hiện có dấu hiệu nghi vấn nên mời về làm việc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Tr M Kh thừa nhận đã thực hiện tổng cộng 10 lần trộm cắp tài sản, trong đó có 08 lần đủ định lượng, với tổng số tiền chiếm đoạt là 82.192.820 đồng; Bị cáo Đ. V. A đã thừa nhận thực hiện tổng cộng 07 lần trộm cắp tài sản, trong đó có 05 lần đủ định lượng với tổng số tiền chiếm đoạt là 61.032.820 đồng; H. V. T. thừa nhận đã thực hiện tổng cộng 06 lần trộm cắp tài sản, trong đó có 05 lần đủ định lượng với tổng số tiền chiếm đoạt là 42.192.820 đồng; L. V. H. thừa nhận thực hiện 03 lần trộm cắp đều đủ định lượng với tổng số tiền chiếm đoạt là 25.992.820 đồng. Ngoài ra còn chứa chấp để đem đi tiêu thụ tài sản do Tr M Kh, Đ. V. A và H. V. T. phạm tội trộm cắp mà có là 03 lần, thu lợi bất chính là 11.000.000 đồng; Trần Thanh Bảo thừa nhận thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản, trong đó có 01 lần đủ định lượng với số tiền chiếm đoạt là 6.390.000 đồng.



Cụ thể là: Vào khoảng 23 giờ ngày 21/4/2021 Tr M Kh cùng Đ. V. A trộm chiếc xe mô tô Biển số 84L1-498.20, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave RSX, màu sơn: Đen-đỏ của ông H. Ch. Th. ở Ấp C2, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng sau đó, đem về nhà L. V. H. để Hùng thay đổi kiểu dán và đem xe đi bán cho Mã Thi Văn với số tiền 4.500.000 đồng.

Vào khoảng hơn 22 giờ ngày 22/4/2021, Khoa và An trộm chiếc xe biển số 83PT-002.55, nhãn hiệu KVASAKKI, số loại: 50, màu sơn: Xanh-đen của ông Trần Minh Ph., ở ấp C2, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi lấy trộm được xe thì Khoa và An chạy về nhà Hùng để thay đổi đặc điểm của xe, sau đó đem bán được số tiền 1.700.000 đồng, số tiền này Khoa, Hùng và An chia nhau tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng hơn 23 giờ ngày 05/5/2021 Tr M Kh và H. V. T. trộm chiếc xe mô tô biển số: 83P3-253.21, nhãn hiệu: Honda, số loại: Future FI, màu sơn: Xanh-xám của ông Lâm Th. H. ở ấp Khu 3, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên đem về nhà của L. V. H. để thay đổi đặc điểm nhận dạng của xe sau đó Hùng đem đi bán số tiền 5.000.000 đồng, nhưng không biết bán cho ai, số tiền có được Hùng giữ tiền để sài chung hết.

Vào khoảng 23 giờ ngày 08/5/2021, Tr M Kh và H. V. T. Khoa chiếc xe biển số 83FB-5015, nhãn hiệu: Honda, màu sơn: Đỏ của ông Lê Minh Lượng, ở ấp Thạnh Lợi, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên. Sau đó, Khoa và Hùng đem cầm cho đối tượng tên Cá Dồ (*không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể*) với số tiền là 1.500.000 đồng, số tiền có được Khoa, Hùng và Tài chia nhau tiêu sài cá nhân hết.

Vào khoảng hơn 23 giờ ngày 29/4/2021 Tr M Kh rủ Đ. V. A trộm xe biển số: 83P2-302.24, nhãn hiệu Honda, số loại: Wave Rxx, màu đỏ-đen của ông Thạch Th., sinh năm: 1987, ĐKTT: đường Xà Lan, Khóm 5, Phường 7, thành phố Sóc Trăng. Sau thì Khoa và An đem về nhà bán lại bà **Lý Thị Diệu Th.** ở Đường Cólusô, Khóm 4, Phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng là mẹ ruột của Tr M Kh với số tiền là 4.000.000 đồng.

Trong tháng 4 năm 2021 (*không xác định được ngày cụ thể*) Tài điều khiển xe mô tô chở Khoa trộm chiếc xe 83P1-617.25, dáng Wave, màu sơn: Xanh của ông Nguyễn Th. T ở, Đường Chông Chác, Khóm 5, Phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng sau đó Khoa đem xe lại bán cho Mã Thi Văn với số tiền được 800.000 đồng, số tiền này Khoa giữ sài chung với An, Hùng và Tài.

Vào khoảng hơn 02 giờ ngày 16/5/2021, An chở Khoa, Tài chở Hùng bằng hai xe mô tô (*hai xe này hiện đã bán không xác định được*) trộm chiếc xe Biển số

36G1-258.04, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave Alpha, màu sơn: Xanh-đen-bạc của ông Mai Gi. S., ở đường Lê Hoàng Chu, Khóm 1, Phường 7, thành phố Sóc Trăng bán lại cho ông **Lê Văn C.**, ở Số 468/24/6, Đường Lý Thường Kiệt, Khóm 3, Phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng với số tiền 1.500.000 đồng, số tiền có được Hùng giữ và chia nhau sài.

Vào khoảng hơn 23 giờ, trong tháng 6 năm 2021 Tr M Kh và H. V. T. trộm chiếc xe biển số 69K3-5132 của ông Trần Đ., ở đường Trần Hưng Đạo thuộc Khóm 2, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng sau đó Khoa và Tài đi bán nhưng không nhớ đã bán cho ai với số tiền 800.000 đồng, số tiền có được Khoa và Tài tiêu sài cá nhân hết.

Vào khoảng 23 giờ ngày 26/5/2021, Khoa điều khiển xe mô tô chở Tài, còn Hùng điều khiển mô tô xe chở An trộm chiếc xe Biển số 83C1-412.68, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave, màu sơn: Đỏ-đen-bạc của ông Lê H. H đang đậu tại cây xăng thuộc ấp Mỹ Thạnh, xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng sau đó đem ra bán lại cho Mã Thi Văn với số tiền 4.500.000 đồng. Vào khoảng 23 giờ ngày 08/12/2020, Bảo cùng với An trộm chiếc xe biển số: 83H5-5399, nhãn hiệu Fashion, màu sơn: Xanh của bà Yên Thị Bích Nhu sau đó đến thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, để tìm người bán nhưng không có ai mua. nên An và Bảo dùng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, thì bị Công an phát hiện thu giữ.

Khoảng 22 giờ ngày 11/12/2020, Bảo điều khiển xe mô tô chở An trộm chiếc xe mô tô biển số: 83P1- 952.26, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu vàng-đen của ông Hồ Văn Đ. ở ấp Trà Bết, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Sau đó, Bảo và An dẫn chiếc xe Sirius vừa trộm được ra chợ Mỹ Phương bán với số tiền 2.500.000 đồng Bảo và An chia nhau chơi game hết.

Nhận thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau; Phù hợp với biên bản thu hồi vật chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản xác định vị trí thực hiện hành vi trộm cắp của các bị cáo; Bản kết luận định giá tài của Hội đồng định giá tài sản; Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên. Phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của các bị cáo Tr M Kh và Đ. V. A đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Hành vi của các bị cáo H. V. T. đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Hành vi của bị cáo L. V. H. đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định khoản 1 Điều 173 và “Tội tiêu

thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, H. V. T., L. V. H. khi thực hiện hành vi phạm tội là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố các bị cáo: Tr M Kh và Đ. V. A về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo H. V. T. về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo L. V. H. về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định khoản 1 Điều 173 và “*Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, L. V. H. và H. V. T. là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản người khác, được pháp luật bảo vệ mà còn gây tác động, dư luận xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, gây tâm lý bất an cho người dân. Đối với bị cáo L. V. H. còn xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với tài sản do người khác phạm tội mà có, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này mặc dù các bị cáo không có bàn bạc trước khi thực hiện hành vi phạm tội, song giữa các bị cáo có sự tiếp nhận ý chí của nhau, cùng thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn không có tính toán, bàn bạc trước và các bị cáo đều là người thực hành. Ngoài ra đối với bị cáo L. V. H., sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo còn có hành vi thay đổi kiểu dáng của tài sản sản đã trộm cắp cụ thể là làm thay đổi kiểu dáng những chiếc xe do các bị cáo trộm cắp nhằm để không cho chủ sở hữu nhận dạng ra tài sản của mình rồi đem đi tiêu thụ, bán cho người khác để lấy tiền chia cho các bị cáo khác cùng nhau tiêu xài. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, L. V. H. và H. V. T. phải bị xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe cho người khác, góp phần vào công tác ngăn ngừa, phòng chống tội phạm chung.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Tr M Kh và Đ. V. A, H. V. T. là đối tượng không có nghề nghiệp, lợi dụng sự mất cảnh giác của

các bị hại trong việc quản lý tài sản nên đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và chi tiêu sinh hoạt trong cuộc sống. Cụ thể, các bị cáo Tr M Kh đã thực hiện tổng cộng 10 lần trộm cắp tài sản, trong đó 08 lần đủ định lượng, chiếm đoạt số tiền 82.192.820 đồng; Đ. V. A đã thực hiện tổng cộng 07 lần trộm cắp tài sản, trong đó 05 lần đủ định lượng chiếm đoạt số tiền 61.032.820 đồng; H. V. T. thực hiện tổng cộng 06 lần trộm cắp tài sản với 05 lần đủ định lượng chiếm đoạt số tiền 42.192.820 đồng. Các bị cáo coi việc trộm cắp là công việc chính, lấy tiền từ việc bán tài sản trộm cắp mà có làm nguồn thu nhập chính nên các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, H. V. T. đã phạm tội “Tội trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng “Có tính chất chuyên nghiệp” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra bị cáo Tr M Kh và Đ. V. A 07 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, có tổng số tiền chiếm đoạt qua định giá trên 50.000.000 đồng nên các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A còn phải chịu trách nhiệm đối với tình tiết định khung tăng nặng là “Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo L. V. H. thực hiện 03 lần trộm cắp với tổng số tiền chiếm đoạt là 25.992.820 đồng, ngoài ra còn chứa chấp, tiêu thụ tài sản do các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A và H. V. T. phạm tội mà có để đem đi bán lấy tiền cùng tiêu xài với số tiền thu lợi bất chính là 11.000.000 đồng nên đã phạm “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 và “Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị thấy rằng:

Đối với bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A và H. V. T. trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú ra các lần phạm tội trộm cắp tài sản chưa bị phát hiện; bị cáo Đ. V. A, H. V. T. trước khi phạm tội có nhân thân tốt; các bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị cáo Tr M Kh là người dân tộc Khmer, đây là các tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà các bị cáo được hưởng. Do các bị cáo đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản và mỗi lần phạm tội đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm cụ thể: Minh Khoa thực hiện tổng cộng 10 lần trộm cắp tài sản, trong đó 08 lần đủ định lượng; Đ. V. A thực hiện tổng cộng 07 lần trộm cắp trong đó có 05 lần đủ định lượng ; H. V. T. thực hiện

tổng cộng 06 trong đó 05 lần đủ định lượng, nên các bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo L. V. H. trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú ra các lần phạm tội trộm cắp tài sản chưa bị phát hiện, đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại, điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà các bị cáo được hưởng. Do bị cáo đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm **tội mà có**, mỗi lần phạm tội đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm cụ thể bị cáo L. V. H. thực hiện 03 lần trộm cắp và 03 lần chứa chấp để đem đi tiêu thụ tài sản do Tr M Kh, Đ. V. A và H. V. T. phạm tội trộm cắp mà có nên bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự **“Phạm tội 02 lần trở lên”** quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong vụ án này các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, khi phạm tội các bị cáo là người dưới 18 tuổi nên được áp dụng các quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi. Do đó, để cá thể hoá hình phạt của từng bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, Điều 91, Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định một hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân cũng như vai trò đồng phạm của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng đã được xử lý trả cho chủ sở hữu tại giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Đối với 01 (một) cái túi vải màu xanh rêu, bên trong chứa: 01 (một) cây kiềng; 01 (một) cây búa; 01 (một) cây tua vít; 02 (hai) cây chìa khóa 14, bằng kim loại bị rỉ sét; 01 (một) cây chìa khóa 17, bằng kim loại, bị rỉ sét; 01 (một) cây chìa khóa 13, bằng kim loại, bị rỉ sét; 05 (năm) ống điều; 01 (một) cái rô bằng nhựa, màu xanh chứa: 01 (một) cái búng chắn gió của xe, màu đen; 01 (một) ốp dây sên của xe, màu đen; 01 (một) đồng hồ xe, gồm dây điện, bị hư; 04 (bốn) cái gương chiếu hậu; 01 (một) cây tua vít; 01 (một) cây chìa khóa, bằng kim loại, bị rỉ sét một đầu 14 và một đầu 10; 01 (một) cuộn dây đề mét, màu đen; dây điện xe gồm các màu: Xanh, đỏ; 01 (một) trá đèn xe; 01 (một) ép biển số xe, bị hư; 01 (một) bình lọc gió của xe, màu đen; 01 (một) mâm thắng đĩa của xe; 02 (hai) rác chân sau của xe, tất cả đã qua sử dụng; 01 (một) cái đầu lòng máy của xe mô tô, đã qua sử dụng, bị hư hỏng; 01 (một) cục đôn, sơn màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) cái búng xe, màu

trắng, dùng cho xe Dream, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái nón bảo hiểm, loại nón sơn, một cái màu xanh nước biển, một cái màu tím, đã qua sử dụng; 04 (bốn) ổ khóa nhà bị hư, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội và **là vật không có giá trị sử dụng**. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ **điểm a** Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; **điểm a, c** Khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 để tịch **thu tiêu hủy**.

Đối với biển số xe 83P3-123.48 và biển số xe 83P1-063.66 thu giữ trong quá trình điều tra, qua tra cứu thì biển số 83P3-123.48 do Huỳnh Ngọc Phương, địa chỉ: ấp Tân Lịch, xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đứng tên; Biển số xe 83P1-063.66 do Nguyễn Thị Kim Chung, địa chỉ: ấp Trường Thành A, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đứng tên. Tuy nhiên, hiện nay những người này không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được, do đó giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với 01 (một) xe mô tô không biển số, dáng xe Wave không rõ nhãn hiệu, màu sơn: Đỏ-xám, số máy: 52FMH318355, số khung: RR6D318355, xe đã qua sử dụng, qua điều tra thì đây là vật chứng của một vụ án khác đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề thụ lý, nên sẽ tiếp tục quản lý tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên để bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề xử lý theo thẩm quyền.

[6] Trách nhiệm dân sự: đối với các bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Đối với bị hại Lâm Th. H. yêu cầu bồi thường số tiền 15.100.000 đồng; Lê Minh Lượng yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng; H. Ch. Th. yêu cầu bồi thường số tiền 17.150.000 đồng; Lê H. H yêu cầu bồi thường số tiền 11.692.820 đồng, Trần Đ. yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng và Hồ Văn Đ. yêu cầu bồi thường số tiền 6.390.000 đồng; Trần Minh Ph. thì yêu cầu được bồi thường số tiền là 5.000.000 đồng, Nguyễn Th. T yêu cầu được bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Xét yêu cầu của những người này là có căn cứ và các bị cáo tại phiên toà cũng đồng ý bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và áp dụng các Điều 288 Điều 584, Điều 585 Điều 589 của Bộ luật dân sự buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho các bị hại cụ thể:

- Tr M Kh và Đ. V. A liên đới bồi thường cho các bị hại H. Ch. Th. số tiền 17.150.000 đồng và Trần Minh Ph. số tiền là 5.000.000 đồng;

- Tr M Kh và H. V. T. liên đới bồi thường cho các bị hại Lâm Th. H. số tiền 15.100.000 đồng, Lê Minh Lượng số tiền 3.000.000 đồng, Nguyễn Th. T số tiền 2.000.000 đồng, Trần Đ. số tiền 2.000.000 đồng;

- Tr M Kh, Đ. V. A, **H. V. T. và** L. V. H. liên đới bồi thường cho Lê H. H số tiền 11.692.820 đồng;

- Đối với trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Hồ Văn Đ. của bị cáo Đ. V. A sẽ được xem xét giải quyết chung với Trần Thanh Bảo khi xét xử vụ án của Trần Thanh Bảo, nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

Đối với bị can Trần Thanh Bảo thì trong quá trình điều tra, bị can Bảo đã bỏ trốn khỏi địa phương, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách vụ án đối với bị can Bảo để điều tra, truy tố và xét xử trong vụ án khác.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, L. V. H. và H. V. T. mỗi bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra các bị cáo còn phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với khoản tiền mà các bị cáo phải bồi thường cho các bị hại theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, cụ thể như sau: Tr M Kh và Đ. V. A liên đới chịu án phí cho khoản tiền bồi thường cho các bị hại H. Ch. Th. và Trần Minh Ph. là: 22.150.000 đồng x 5% = 1.107.500 đồng. Tr M Kh và H. V. T. liên đới chịu án phí cho khoản tiền bồi thường cho các bị hại bị hại Lâm Th. H., Lê Minh Lượng, Nguyễn Th. T, Trần Đ. là 22.100.000 đồng x 5% = 1.105.000 đồng. Tr M Kh, Đ. V. A, **H. V. T. và** L. V. H. liên đới chịu án phí cho khoản tiền bồi thường cho Lê H. H số tiền 11.692.820 đồng x 5% = 584.641 đồng.

Xét ý kiến trình bày của các Luật sư đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, L. V. H. là phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử các bị cáo mức án thấp hơn mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là chưa phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của các bị

cáo. Bởi đối chiếu hành vi phạm tội của các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A với quy định về phạm tội có tính chất chuyên nghiệp tại Điều 5 của nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì đã đủ các yếu tố cấu thành về hành vi phạm tội “Có tính chất chuyên nghiệp” nên ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét lời đề nghị của vị kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b, c Khoản 2 Điều 173; điểm g Khoản 1 Điều 52; các điểm r, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91, Khoản 1 Điều 101, Điều 104 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Tr M Kh và Đ. V. A.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 173; điểm g Khoản 1 Điều 52; các điểm r, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo H. V. T..

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Khoản 1 Điều 323; điểm g Khoản 1 Điều 52; các điểm r, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1 Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo L. V. H..

Căn cứ điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b, c Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 291, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ: Điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm b Khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, H. V. T. phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Tuyên bố: Bị cáo L. V. H. phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.



## 1. Xử phạt:

- Bị cáo Tr M Kh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) **năm** tù tại bản án số: 10/2022/HSST ngày **29/3/2022** của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Buộc bị cáo Tr M Kh phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm (06) sáu tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 06/02/2022.

- Bị cáo Đ. V. A 02 (hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù tại bản án số: 10/2022/HSST ngày 29/3/2022 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Buộc bị cáo Đ. V. A phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 09 (**chín**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 06/6/2021.

- Bị cáo H. V. T. 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 11/01/2022.

- Bị cáo L. V. H. 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 01 (một) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt Buộc bị cáo L. V. H. phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giam từ ngày 19/5/2021.

Buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính là 11.000.000 đồng

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, H. V. T. và L. V. H. phải liên đới bồi thường cho các bị hại cụ thể như sau:

- Tr M Kh và Đ. V. A liên đới bồi thường cho các bị hại H. Ch. Th. số tiền 17.150.000 đồng và Trần Minh Ph. số tiền là 5.000.000 đồng;

- Tr M Kh và H. V. T. liên đới bồi thường cho các bị hại Lâm Th. H. số tiền 15.100.000 đồng, Lê Minh Lượng số tiền 3.000.000 đồng, Nguyễn Th. T số tiền 2.000.000 đồng, Trần Đ. số tiền 2.000.000 đồng;

- Tr M Kh, Đ. V. A, H. V. T. và L. V. H. liên đới bồi thường cho Lê H. H số tiền 11.692.820 đồng;

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng người phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) cái túi vải màu xanh rêu, bên trong chứa: 01 (một) cây kiếm; 01 (một) cây búa; 01 (một) cây tua vít; 02 (hai) cây chìa khóa 14, bằng kim loại bị rỉ sét; 01 (một) cây chìa khóa 17, bằng kim loại, bị rỉ sét; 01 (một) cây chìa khóa 13, bằng kim loại, bị rỉ sét; 05 (năm) ống điều; 01 (một) cái rô bằng nhựa, màu xanh chứa: 01 (một) cái bửng chắn gió của xe, màu đen; 01 (một) ốp dây sên của xe, màu đen; 01 (một) đồng hồ xe, gồm dây điện, bị hư; 04 (bốn) cái gương chiếu hậu; 01 (một) cây tua vít; 01 (một) cây chìa khóa, bằng kim loại, bị rỉ sét một đầu 14 và một đầu 10; 01 (một) cuộn dây đề mét, màu đen; dây điện xe gồm các màu: Xanh, đỏ; 01 (một) trà đèn xe; 01 (một) ép biển số xe, bị hư; 01 (một) bình lọc gió của xe, màu đen; 01 (một) mâm thắng đĩa của xe; 02 (hai) rác chân sau của xe, tất cả đã qua sử dụng; 01 (một) cái đầu lòng máy của xe mô tô, đã qua sử dụng, bị hư hỏng; 01 (một) cục đèn, sơn màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bửng xe, màu trắng, dùng cho xe Dream, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái nón bảo hiểm, loại nón sơn, một cái màu xanh nước biển, một cái màu tím, đã qua sử dụng; 04 (bốn) ổ khóa nhà bị hư, đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, L. V. H. và H. V. T. mỗi bị cáo phải án chịu phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Buộc các bị cáo Tr M Kh, Đ. V. A, L. V. H. và H. V. T. phải liên đới chịu án phí dân sự có giá ngạch trên số tiền phải bồi thường thiệt hại cho các bị hại cụ thể như sau: Tr M Kh và Đ. V. A liên đới chịu án phí dân sự là 1.107.500 đồng; Tr M Kh phải chịu án phí dân sự 1.105.000 đồng; Tr M Kh, Đ. V. A, H. V. T. và L. V. H. liên đới chịu án phí dân sự là 584.641 đồng.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận**

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Toàn**